

# **PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

## **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2014/QĐ-UBND

*Quận 12, ngày 10 tháng 11 năm 2014*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng  
trên địa bàn Quận 12**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 (đã được sửa đổi, bổ sung ngày 14 tháng 6 năm 2005 và ngày 16 tháng 11 năm 2013);

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 390/TTr-NV ngày 30 tháng 10 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Quận 12.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2011 và Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của UBND Quận 12.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Toàn Thắng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Quận 12**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Quận 12)*

## **Chương I** **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Những nguyên tắc chung trong công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, phát động, tổ chức thực hiện và đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua. Qua đó xét chọn những tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để biểu dương khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân lập được thành tích trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển của địa phương đều được khen thưởng. Các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm phát hiện, xem xét các tập thể, cá nhân có thành tích để kịp thời động viên, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Không bỏ sót tập thể, cá nhân có thành tích; không khen thưởng những tập thể, cá nhân không có thành tích hoặc chưa đủ thành tích, điều kiện để khen thưởng.

3. Công tác thi đua được thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua và đăng ký thi đua; không xét thi đua đối với các tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua.

4. Công tác khen thưởng thực hiện trên các nguyên tắc: chính xác, công khai, công bằng và kịp thời; bình đẳng giới; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

5. Căn cứ thành tích đạt được, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận xem xét và đề nghị khen thưởng phù hợp (thành tích đến đâu khen thưởng đến đó). Khen

thường tập thể nhỏ và cá nhân là chính, trong đó chú trọng khen thưởng trong dân, người lao động trực tiếp.

## **Điều 2. Đối tượng thi đua và khen thưởng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức kinh tế, tổ chức tôn giáo, công dân Việt Nam có thành tích và công lao đóng góp trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Quận 12 sẽ được Ủy ban nhân dân Quận 12 xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

## **Điều 3. Điều kiện để xét khen thưởng**

Căn cứ vào thành tích của các tập thể, cá nhân gắn liền với kết quả thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác được giao, thành tích phải được căn cứ từ kết quả trong lao động, sản xuất, kinh doanh, trong nghiên cứu, trong công tác, chiến đấu, rèn luyện và học tập; hoặc có những sáng kiến, phát minh, áp dụng những kinh nghiệm mang lại hiệu quả cao; những hành động dũng cảm, những gương vượt khó, những việc làm, hành động nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị, nhân dân, Nhà nước và xã hội.

## **Điều 4. Nhiệm vụ của công tác thi đua, khen thưởng**

1. Công tác thi đua, khen thưởng phải ghi nhận hoặc đánh giá được thành tích của các tập thể và cá nhân trong các phong trào thi đua, phong trào hành động cách mạng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của Quận.

2. Khen thưởng phải có tác dụng động viên và nêu gương, tránh tình trạng khen thưởng tràn lan, cào bằng, mất cân đối giữa cán bộ, công chức, viên chức với người dân và giữa các cá nhân có chức vụ lãnh đạo với các cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo.

3. Cấp trên cần chủ động xem xét, đánh giá và khen thưởng thành tích cho các cá nhân, đơn vị trực thuộc hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

## **Chương II CÁC QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA**

### **Điều 5. Các danh hiệu thi đua**

Danh hiệu thi đua gồm có: Danh hiệu thi đua đối với cá nhân, danh hiệu thi đua đối với tập thể và danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình.

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương), Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Cờ thi đua xuất sắc của cấp thành phố (Cờ thi đua của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương), Cờ thi đua của Chính phủ.

3. Danh hiệu thi đua đối với khu phố, tổ dân phố: Khu phố văn hóa, Tổ dân phố văn hóa.

4. Danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình: Gia đình văn hóa.

#### **Điều 6. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Đối tượng thi đua thường xuyên áp dụng giữa các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một đơn vị, hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

- Thi đua thường xuyên được thực hiện theo khối, cụm để ký kết giao ước thi đua. Đầu năm đơn vị thực hiện việc đăng ký giao ước thi đua giữa các cá nhân, tập thể, đơn vị. Kết thúc năm công tác, đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua mới được bình xét danh hiệu thi đua.

Riêng đối với ngành giáo dục (bao gồm Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở): việc xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của các trường học được thực hiện theo năm học.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) được phát động khi xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu và thời gian, nhằm giải quyết tốt những nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định, hoặc giải quyết những công việc khó khăn, bức xúc nhất; những việc còn yếu kém tồn đọng; những việc mà đông đảo quần chúng nhân dân có nguyện vọng giải quyết.

Khi tiến hành sơ, tổng kết đợt hoặc chuyên đề thi đua chủ yếu thực hiện hình thức khen thưởng của cấp phát động thi đua. Trường hợp sơ, tổng kết đợt hoặc chuyên đề thi đua có thời gian từ 05 năm trở lên, đơn vị chủ trì phát động thi đua lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị cấp trên khen thưởng.

### **Điều 7. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung phải cụ thể, bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm cấp bách của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Căn cứ vào nội dung, mục tiêu của các phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với thực tế.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng công tác chỉ đạo điểm, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức phong trào thi đua.

### **Điều 8. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến**

Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét công nhận hàng năm cho các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị từ 10 tháng trở lên (trừ trường hợp chuyên công tác) đạt 4 tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
2. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nội quy và quy chế của cơ quan; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
3. Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;
4. Không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống.

### **Điều 9. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét công nhận hàng năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn sau:

1. Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu "Lao động tiên tiến";
2. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác

được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở công nhận; hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng; hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập.

### **Điều 10. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (bộ, ngành, đoàn thể trung ương)**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (bộ, ngành, đoàn thể trung ương) được xét công nhận hàng năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với thành phố, bộ, ngành, đoàn thể trung ương và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp thành phố, bộ, ngành, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

### **Điều 11. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét công nhận hàng năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 2 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố, bộ, ngành, đoàn thể trung ương”;
2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc.

### **Điều 12. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến**

Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 4 tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch và các yêu cầu phát sinh;
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo hoặc chuyển làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa là sáu tháng trở lên (đối với đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ Luật Lao động);

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Tổ chức Đảng phải đạt từ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, các tổ chức đoàn thể (nếu có) phải đạt từ bậc hai (đối với thang đánh giá bốn bậc) hoặc bậc ba (đối với thang đánh giá năm bậc) trở lên.

### **Điều 13. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc**

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 5 tiêu chuẩn sau:

1. Là tập thể lao động tiên tiến tiêu biểu; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo kế hoạch và các yêu cầu phát sinh; thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", đồng thời có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước;

5. Tổ chức Đảng phải đạt “Trong sạch vững mạnh”, các tổ chức đoàn thể (nếu có) phải đạt bậc một (đối với thang đánh giá bốn bậc) hoặc bậc hai (đối với thang đánh giá năm bậc).

### **Điều 14. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố**

Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 2 tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể lao động xuất sắc tiêu biểu của Thành phố;

2. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc Thành phố học tập.

### **Điều 15. Quy trình bình xét danh hiệu thi đua**

1. Hàng năm, trên cơ sở kết quả đánh giá cán bộ, công chức, các đơn vị tiến hành bình xét danh hiệu thi đua bằng cách bỏ phiếu kín theo thứ tự từ lao động tiên tiến đến chiến sĩ thi đua cơ sở, chiến sĩ thi đua thành phố, chiến sĩ thi đua toàn quốc theo đúng tỷ lệ được quy định tại Điều 17.



Trường hợp đơn vị đề nghị vượt quá tỷ lệ quy định, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận sẽ thực hiện cắt giảm danh sách theo thứ tự từ dưới lên.

2. Các đơn vị được phân công theo kế hoạch tổ chức đánh giá, phân loại và xếp hạng hàng năm thực hiện chấm điểm thi đua và báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận (Phòng Nội vụ) để tổng hợp.

3. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận (Phòng Nội vụ) tổ chức họp thống nhất ý kiến giữa các đơn vị về kết quả thi đua đối với tập thể.

4. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận căn cứ kết quả đạt được của các tập thể, cá nhân thực hiện bình xét danh hiệu thi đua theo quy định, đồng thời trình Ban Thường vụ Quận ủy thông qua danh sách các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

5. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận (Phòng Nội vụ) thông báo kết quả thi đua đến các đơn vị.

#### **Điều 16. Thẩm quyền xét, đề nghị và công nhận các danh hiệu thi đua**

1. Văn phòng Quận ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận thực hiện bình xét và đề nghị danh hiệu thi đua cho Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xét, công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho cán bộ, công chức, người lao động, dân quân thường trực và bảo vệ dân phố.

3. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo xét công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho công chức, viên chức, người lao động của đơn vị và các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở (bao gồm các trường công lập và ngoài công lập).

4. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc quận, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích xét, công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xét, công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến (đối với cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc tại các Ban Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan chuyên môn quận), Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể Lao động tiên tiến.

6. Đối với các cá nhân chuyên công tác, việc bình xét thi đua được thực hiện tại đơn vị mới. Trường hợp có thời gian công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ.

**Điều 17. Tỷ lệ bình xét các danh hiệu thi đua đối với cá nhân.**

1. Tỷ lệ bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở:

- Đối với các đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc: được xét danh hiệu Lao động tiên tiến đến mức tối đa 100% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt Lao động tiên tiến.

- Đối với các đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến: được xét danh hiệu Lao động tiên tiến không quá 70% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở không quá 10% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Đối với các đơn vị không đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến: không xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; được xét danh hiệu Lao động tiên tiến không quá 50% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Đối với các đơn vị được bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở từ hai người trở lên: danh sách bình xét Chiến sĩ thi đua cơ sở phải đảm bảo có ít nhất 50% công chức, viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo.

3. Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố được xét không quá 15% trong số các cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở ba năm liên tục.

4. Đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận: không tính vào tỷ lệ khen thưởng của Văn phòng Quận ủy và Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

5. Trường hợp đơn vị không đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, không xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đối với các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư của Chi, Đảng bộ; trưởng, phó các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường. Đồng thời không xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận nếu tập thể quận không được Thành phố công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

**Điều 18. Quy định khác.**

1. Không công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp: không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử lý kỷ luật; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên.

2. Các trường hợp như: đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định; những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế; cá nhân được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian nghỉ việc được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để thực hiện bình xét thi đua.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Đối với khu phố, tổ dân phố và các cá nhân thuộc khu phố, tổ dân phố: việc xem xét các danh hiệu thi đua hàng năm sẽ căn cứ vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

5. Đối với các chức danh thuộc diện Thành ủy quản lý, kết quả đánh giá cán bộ, công chức hàng năm sẽ căn cứ vào kết quả đề xuất của Ban Thường vụ Quận ủy.

6. Đối tượng được xét danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố là Ủy ban nhân dân quận, phường, trường học, bệnh viện, doanh nghiệp. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố sẽ bình xét, đánh giá, so sánh theo khối hoặc cụm thi đua do Thành phố tổ chức.

### **Chương III**

## **CÁC QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 19. Hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân dân quận, phường**

Hình thức khen thưởng của Ủy ban nhân dân quận, phường là Giấy khen.

Mỗi tập thể, cá nhân được khen thưởng sẽ được tặng giấy khen, khung khen và tiền thưởng theo quy định tại Mục 2, Chương V Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

#### **Điều 20. Các loại hình khen thưởng của Ủy ban nhân dân quận, phường**

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được: là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Khen thưởng theo chuyên đề (hoặc theo đợt): là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phát động.

3. Khen thưởng đột xuất: là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân hoặc của Nhà nước (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận).

### **Điều 21. Thủ tục trình khen thưởng**

1. Các đơn vị chuyển hồ sơ đề nghị khen thưởng về Phòng Nội vụ theo đúng nội dung được quy định tại Điều 22 của Quy định này.

2. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chậm nhất 05 ngày làm việc (khen thưởng đột xuất) hoặc 10 ngày làm việc (khen thưởng chuyên đề) đối với các hồ sơ đủ điều kiện.

3. Đối với các hồ sơ không đủ điều kiện xét khen thưởng, Phòng Nội vụ có thông báo bằng văn bản.

### **Điều 22. Thẩm quyền xét hoặc đề nghị xét khen thưởng**

1. Đơn vị nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi tổng kết lựa chọn các điển hình thì đơn vị đó khen thưởng hoặc trình Ủy ban nhân dân quận khen thưởng.

2. Ủy ban nhân dân quận không xét khen thưởng cho Quận ủy nhưng vẫn xét khen thưởng cho các Ban Đảng, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị và các đoàn thể quận (trừ Liên đoàn Lao động quận).

### **Điều 23. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của các đơn vị.

2. Biên bản họp xét, đề nghị khen thưởng của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị hoặc biên bản họp Ban chỉ đạo (Hội đồng) nếu có.

3. Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng.

4. Riêng đối với doanh nghiệp hoặc các cá nhân là lãnh đạo doanh nghiệp phải có văn bản xác nhận nghĩa vụ nộp ngân sách của cơ quan thuế.

### **Điều 24. Quy định khác**

1. Việc xét khen thưởng chủ yếu hướng về cơ sở, khen thưởng trong dân và các tập thể, cá nhân trực tiếp lao động, sản xuất.

2. Đối với các tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, chỉ xét khen thưởng đối với các trường hợp đặc biệt xuất sắc.

3. Đối với các trường hợp khen thưởng trong công tác từ thiện, xã hội nhân đạo, không trực tiếp chi tiền thưởng mà thay thế bằng những tặng phẩm có giá trị lưu niệm.

## **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 25. Quy định trách nhiệm**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân của đơn vị mình.

2. Cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp xét khen thưởng.

#### **Điều 26. Xử lý vi phạm trong công tác thi đua - khen thưởng**

1. Trường hợp phát hiện đơn vị hoặc cá nhân gian dối trong việc kê khai báo cáo thành tích, Ủy ban nhân dân quận sẽ làm các thủ tục trình các cấp có thẩm quyền ra quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, thủ trưởng đơn vị cơ sở hoặc cá nhân (kê khai, báo cáo thành tích) còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định các hồ sơ, báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng. Trường hợp phát hiện báo cáo thành tích không chính xác hoặc việc đề xuất thực hiện không đúng quy định, tùy theo

tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 27.** Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận.

**Điều 28.** Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận, các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường thực hiện tốt các nội dung của Quy định này, đồng thời căn cứ Quy định này để xây dựng quy định cụ thể./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Toàn Thắng**